| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN C**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 141/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-4-2018
V/v tranh chấp ly hôn giữa anh B và chị H.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C,TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Hồng Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Huỳnh Văn Hùng.

2. Ông Lâm Huỳnh Mạnh Đông.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lý Thanh B, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Hòa Hưng, xã H, huyện Châu Thành, An Giang.

2. Bị đơn: Chị Đoàn Thị Kim H, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Tổ 02, ấp B Long, xã Ô, huyện C, An Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nguyên đơn anh Lý Thanh B trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị H tổ chức đám cưới năm 1997, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng dần về sau phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, được gia đình động viên hàn gắn nhưng không thành. Anh và chị H ly thân từ năm 2003 cho đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mỗi người đều có cuộc sống riêng, nên anh xin được ly hôn với chị Đoàn Thị Kim H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Thị Kim Oanh, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1999. Hiện cháu Oanh đang sống chung với chị Oanh, cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại các phiên hòa giải bị đơn chị Đoàn Thị Kim Oanh trình bày: Thống nhất lời trình bày của anh Lý Thanh B về quá trình hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, tình trạng ly thân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung. Anh B yêu cầu ly hôn, chị đồng ý.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì hoàn cảnh khó khăn phải đi làm ăn xa.

Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm: Sổ hộ khẩu (photo); CMND (photo); Đơn xin xét xử vắng mặt của anh B, chị H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp của các đương sự là về ly hôn, các đương sự có địa chỉ thường trú tại địa bàn huyện C, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Đối với nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tuy nhiên, các đương sự có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định pháp luật tại Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Anh B và chị H kết hôn năm 1997, không có đăng ký kết hôn theo quy định, nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Hơn nữa, quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, anh chị đã ly thân từ năm 2003 cho đến nay (hơn 14 năm) và đồng ý ly hôn, nên anh B yêu cầu ly hôn với chị H là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh B, nhưng do anh chị không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh B và chị H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Thị Kim Oanh, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1999. Hiện cháu Oanh đang sống chung với chị H, cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động.

Tài sản chung và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Lý Thanh B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Lý Thanh B với chị Đoàn Thị Kim H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Thị Kim Oanh, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1999. Hiện cháu Oanh đang sống chung với chị H, cháu đã trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Anh Lý Thanh B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002523 ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Hùng** **Lâm Huỳnh Mạnh Đông** **Lê Thị Hồng Thi**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Chào** **Phạm Văn Trung** **Lê Thị Hồng Thi**

***Nơi nhận:*** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Hòa (khi án có hiệu lực);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Huỳnh Văn Hùng**

**Trương Thị Thu Thủy**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã B Thủy (khi án có hiệu lực);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Thi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Giữ** **Trương Thị Thu Thủy** **Lê Thị Hồng Thi**